

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 146/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2022;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Căn cứ Kết luận giám định số 101/KL-KTHS(SH) ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Anh Phan Văn D và cháu Phan Nhật Minh có quan hệ huyết thống trực hệ bố-con (Độ tin cậy $P_1 > 99,99\%$).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thu H; nơi cư trú: Thôn Q, xã N, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Phan Văn D; nơi cư trú: Thôn Q, xã N, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Ngọc T; nơi cư trú: Số 9/23/67 H, phường H, Quận L, thành phố Hải Phòng.

1. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về xác định cha cho con: Anh Phan Văn D sinh ngày 29/10/1980 là cha đẻ của con trai do chị Nguyễn Thu H sinh, tên dự định đặt là Phan Nhật M sinh ngày 15 tháng 6 năm 2020 theo Giấy chứng sinh số 152 quyền số 08 ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Bệnh viện Kiến An, thành phố Hải Phòng.

- Về án phí: Các đương sự thỏa thuận chị H nộp cả 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước nhưng do đây là tranh chấp xác định cha

cho con chưa thành niên và chị H có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí nên căn cứ điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị H được miễn nộp án phí đối với phần nguyên đơn phải chịu là 75.000 đồng, nay chị H còn phải nộp 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục THA DS huyện An Dương;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Liên